

Số: 31/KH-TTYT

Thiệu Hóa, ngày 11 tháng 5 năm 2022

**KẾ HOẠCH**  
**THỰC HIỆN DỊCH VỤ CHĂM SÓC SKSS/KHHGD NĂM 2022**

Trên cơ sở Kế hoạch số 20/KH-TTYT ngày 20 tháng 4 năm 2022 của Trung tâm Y tế huyện Thiệu Hóa về việc thực hiện Chương trình củng cố, phát triển và nâng cao chất lượng dịch vụ KHHGD năm 2022, Trung tâm Y tế huyện triển khai kế hoạch tổ chức thực hiện cung cấp dịch vụ CSSKSS/KHHGD đợt 1 năm 2022 như sau:

**I. Mục đích, yêu cầu :**

- Huy động của cả hệ thống chính trị và tổ chức xã hội tham gia nhằm hoàn thành các chỉ tiêu về DS - KHHGD của địa phương năm 2022.
- Cung cấp các dịch vụ chăm sóc SKSS/KHHGD người được thụ hưởng có chất lượng, kịp thời các đối tượng đăng ký thuộc diện miễn phí và đối tượng có nhu cầu.
- Phân công viên chức làm dịch vụ KHHGD đảm bảo an toàn tuyệt đối, không để xảy ra sai sót, tai biến dù nhỏ.
- Công tác phối hợp giữa các Khoa, Phòng có liên quan và trạm Y tế xã, thị trấn trong quá trình thực hiện dịch vụ CSSKSS/KHHGD đảm bảo thống nhất, liên thông.
- Triển khai dịch vụ CSSKSS/KHHGD trong điều kiện PCD covid-19 trong tình hình mới phải đảm bảo thực hiện tốt 5K của Bộ Y tế.

**II. Nội dung**

**1. Nguồn phương tiện tránh thai miễn phí:**

- Các PTTT chủ yếu: Dụng cụ tử cung, VTT, BCS được cung cấp từ nguồn ngân sách trong nước, nguồn hỗ trợ của các tổ chức Phi Chính phủ ( không có nguồn vốn vay, vốn viện trợ).
- Đối tượng: Thuộc hộ nghèo, cận nghèo; đối tượng bảo trợ xã hội, xã có mức sinh cao(> 2,3 con)

**2. Nguồn theo nhu cầu cùng chi trả, tiếp thị xã hội:**

- Tiếp thị xã hội bao gồm: BCS, VTT và các sản phẩm hàng hóa phương tiện tránh thai thuộc đề án 818 của Bộ Y tế quy định.

**3. Lịch thực hiện dịch vụ KHHGD: (có biểu kèm theo).**

**III. Tổ chức thực hiện**

**1. Trung tâm y tế huyện**

**1.1. Phòng Dân số - TTGDSK:**

- Tham mưu cho Ban Giám đốc xây dựng kế hoạch, phối hợp với Khoa chăm sóc SKSS và các Khoa, Phòng có liên quan để triển khai dịch vụ CSSKSS/KHHGD

đạt kết quả.

- Phân công cán bộ cung ứng cấp phát PTTT miễn phí, tư vấn tiếp thị xã hội PTTT, hàng hóa SKSS đến tại xã, thị trấn.

- Báo cáo kết quả thực hiện theo quy định.

### **1.2. Khoa chăm sóc SKSS:**

- Bố trí nhân lực, cơ sở vật tư thiết yếu, vật tư tiêu hao đã được cung cấp theo kế hoạch từ nguồn ngân sách của chương trình mục tiêu quốc gia Y tế - Dân số năm 2022 để thực hiện tại xã, thị trấn theo lịch, đúng tiến độ thời gian.

- Phối hợp với Phòng Dân số - TTGDSK và trạm Y tế xã, thị trấn trong thực hiện kỹ thuật đặt DCTC cho đối tượng miễn phí, đảm bảo an toàn tuyệt đối, không để xảy ra sai sót, tai biến dù nhỏ. Đồng thời tư vấn và cung cấp các sản phẩm hàng hóa, tiếp thị xã hội về PTTT/CSSKSS thuộc đề án 818 của Bộ Y tế.

### **2. Trạm Y tế xã, thị trấn:**

- Chủ động tham mưu báo cáo kế hoạch đợt thực hiện dịch vụ với trưởng Ban chỉ đạo công tác Dân số và Phát triển xã, thị trấn để chỉ đạo tổ chức thực hiện.

- Phối hợp và một số thành viên BCD có liên quan để phối hợp với Ban văn hóa viết tin bài tuyên truyền phát trên hệ thống truyền thanh xã, thị trấn theo nội dung kế hoạch.

- Lập danh sách cụ thể các đối tượng đăng ký ban đầu của từng thôn theo hộ khẩu thường trú, tránh tình trạng đối tượng đến nhận dịch vụ không đăng ký trước hoặc không phải người địa phương, gây khó khăn cho đội lưu động cung cấp dịch vụ.

- Phối hợp với đội dịch vụ lưu động, cán bộ được phân công của Trung tâm Y tế để triển khai cung cấp dịch vụ CSSKSS/KHHGD miễn phí và tiếp thị xã hội; Bố trí đủ 2 phòng (phòng khám phụ khoa và phòng đặt dụng cụ tử cung).

- Thực hiện nghiêm công tác PCD covid -19 theo hướng dẫn 5 K của Bộ Y tế.

- Lưu trữ số liệu về tình hình sử dụng dịch vụ của các đối tượng trong xã.

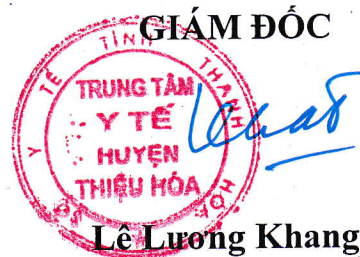
- Ghi chép các yêu cầu khám chữa bệnh nằm ngoài mục tiêu kế hoạch để xử lý theo quy định.

- Lưu danh sách đối tượng đã thực hiện dịch vụ CSSKSS/KHHGD để quản lý, theo dõi.

- Báo cáo kết quả thực hiện dịch vụ CSSKSS/KHHGD về Trung tâm Y tế (Phòng Dân số-TTGDSK) để tổng hợp kịp thời về tỉnh./.

#### **Nơi nhận:**

- Ban Giám đốc TTYT(b/c);
- Các Phòng, Khoa có liên quan (t/h);
- 25/25 Trạm Y tế xã, thị trấn (t/h);
- Lưu VTTT.





## LỊCH THỰC HIỆN DỊCH VỤ CSSKSS/KHHGD NĂM 2022

(Theo công văn số: 31 /KH-TTYT ngày 11 tháng 5 năm 2022 của TTYT Thiệu Hóa)

TT	Đơn vị	Thời gian thực hiện ( $\frac{1}{2}$ ngày)	Chỉ tiêu thực hiện KHHGD (người)			Đội lưu động TTYT Khoa CSSKSS
			DCTC	VTT	BCS	
1	Xã Thiệu Long	Sáng ngày 17/5/2022	34	9	4	Đ/c Thúy - Đ/c Nhung
2	Xã Thiệu Phú	Sáng ngày 18/5/2022	42	9	5	Đ/c Hương - Đ/c Trang
3	Xã Thiệu Duy	Sáng ngày 19/5/2022	30	9	4	Đ/c Thúy - Đ/c Nhung
4	Xã Thiệu Nguyên	Sáng ngày 20/5/2022	35	9	4	Đ/c Hương - Đ/c Trang
5	Xã Thiệu Hòa	Sáng ngày 23/5/2022	24	7	3	Đ/c Hương - Đ/c Nhung
6	Xã Thiệu Lý	Sáng ngày 24/5/2022	25	8	3	Đ/c Thúy - Đ/c Trang
7	Thị trấn	Sáng ngày 24/5/2022	68	15	10	Đ/c Hương - Đ/c Nhung
8	Xã Thiệu Công	Sáng ngày 25/5/2022	28	9	5	Đ/c Thúy - Đ/c Nhung
9	Xã Thiệu Giang	Sáng ngày 26/5/2022	25	6	3	Đ/c Thúy - Đ/c Trang
10	Xã Thiệu Viên	Sáng ngày 27/5/2022	24	7	3	Đ/c Hương - Đ/c Nhung
11	Xã Thiệu Phúc	Sáng ngày 30/5/2022	22	7	3	Đ/c Thúy - Đ/c Trang
12	Xã Thiệu Vũ	Sáng ngày 31/5/2022	25	7	3	Đ/c Thúy - Đ/c Nhung
13	Xã Minh Tâm	Sáng ngày 01/6/2022	39	11	4	Đ/c Hương - Đ/c Trang
14	Xã Thiệu Vận	Sáng ngày 02/6/2022	25	7	3	Đ/c Thúy - Đ/c Nhung
15	Xã Thiệu Trung	Sáng ngày 03/6/2023	28	8	3	Đ/c Hương - Đ/c Trang
16	Xã Tân Châu	Sáng ngày 06/6/2022	31	9	3	Đ/c Thúy - Đ/c Trang
17	Xã Thiệu Quang	Sáng ngày 07/6/2022	27	7	3	Đ/c Thúy - Đ/c Nhung
18	Xã Thiệu Hợp	Sáng ngày 08/6/2022	24	7	3	Đ/c Hương - Đ/c Nhung
19	Xã Thiệu Thịnh	Sáng ngày 09/6/2022	14	4	3	Đ/c Thúy - Đ/c Trang
20	Xã Thiệu Ngọc	Sáng ngày 13/6/2022	19	5	3	Đ/c Thúy - Đ/c Nhung
21	Xã Thiệu Tiến	Sáng ngày 14/6/2022	24	7	3	Đ/c Hương - Đ/c Trang
22	Xã Thiệu Thành	Sáng ngày 15/6/2022	30	9	4	Đ/c Thúy - Đ/c Nhung
23	Xã Thiệu Toán	Sáng ngày 16/6/2022	23	7	3	Đ/c Hương - Đ/c Nhung
24	Xã Thiệu Chính	Sáng ngày 17/6/2022	22	7	3	Đ/c Hương - Đ/c Nhung
25	Xã Thiệu Giao	Sáng ngày 21/6/2022	12	5	2	Đ/c Thúy - Đ/c Trang
<b>Tổng cộng</b>			<b>700</b>	<b>195</b>	<b>90</b>	